

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2018/HSST
Ngày 27 tháng 03 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Ngọc Hà
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Vân
2. Ông Phạm Xuân Mười
- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Ngô Xuân Ngọc – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06 /2018/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Lại Xuân T, sinh năm 1987, tại Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Xóm 4, xã Khánh Tiên, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú: số nhà 444, đường Trần Quang Khải, phố Hợp Thiện, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lại Xuân T (đã chết) và bà Phạm Thị G; có vợ Hoàng Thị D và 1 con sinh năm 2009; tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 45/2014/HSST ngày 26/12/2014 Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 20 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 22/7/2015 T nộp xong án phí, ngày 30/1/2016 T chấp hành xong hình phạt tù. Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 29/4/2011 T chấp hành xong toàn bộ bản án; Ngày 31/7/2017 T có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Tại bản án số 52/2017/HSST ngày 04/12/2017 Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, bản án đã có hiệu lực từ ngày 05/1/2018. Tại bản án số 02/2018/HSST ngày 09/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã xử Lại Xuân T 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bản án đã có hiệu lực pháp luật; Ngày 24/7/2017 T có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; ngày 06/2/2018 Tòa án huyện Nho Quan đã xét xử tuyên

phạt Lại Xuân T 12 (mười hai) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” bản án đã có hiệu lực pháp luật. Hiện T đang chấp hành hình phạt tù theo quyết định tổng hợp bản án của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Nho quan, thời gian chấp hành án tính từ ngày 07/09/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Bùi Đăng N, sinh năm 1991, trú tại xóm 7, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Đức D, sinh năm 1980, trú tại 547, đường Nguyễn Công Trứ, phố Trung Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Ngọc C, trú tại xóm 7, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Xuân T không có nghề nghiệp ổn định, đã có tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản ” khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/6/2017, T điều khiển xe mô tô (không xác định được biển kiểm soát) đi từ phòng trọ của mình ở phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đi về huyện Yên Mô xem có ai sơ hở tài sản để trộm cắp, khoảng 01 giờ cùng ngày T đi đến địa phận xóm 7, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, T thấy gia đình anh Bùi Đăng N đang ngủ, cửa phòng khách không đóng. Mặt trước nhà xây tường rào bảo vệ, tường rào phía Nam tiếp giáp với mái tôn là khoảng trống có thể chui qua để vào nhà trộm cắp tài sản được, T dựng xe ở trước nhà anh N, sau đó đi vòng ra phía Nam tường chui vào khoảng trống giữa mái tôn và tường rào để vào lán nhà anh N, đi qua phòng khách đến phòng ngủ thấy cửa phòng mở, trong phòng thấp điện ngủ, lúc này hai vợ chồng anh N đang ngủ. Cạnh giường có chiếc bàn nhựa, trên bàn có 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar KAT 402C vỏ màu xanh, 01 ví da màu đen KT (12 x9) cm. T lấy cả hai chiếc điện thoại bỏ vào túi quần hai bên và chiếc ví da đi theo lối cũ ra ngoài. T về phòng trọ, khi về tới phòng trọ mở ví ra kiểm tra thấy trong ví có 500.000 đồng; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 thẻ Đảng viên; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank tất cả đều mang tên Bùi Đăng N. Tiến lấy 500.000đồng còn các giấy tờ và ví T để lại trong phòng trọ. Khoảng 9 giờ cùng ngày T mang 2 chiếc điện thoại di động đến cửa hàng anh Đinh Đức D ở phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình bán với giá 2.600.000 đồng(trong đó điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White giá 2.500.000 đồng; điện thoại Mobistar KAT 402C giá 100.000đồng) T đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trộm cắp và bán điện thoại của anh N. Sau khi mua điện thoại của T, anh D đã bán hai

chiếc điện thoại trên cho người khác vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được hai chiếc điện thoại trên.

Đối với chiếc mô tô T sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp sau đó một thời gian T đã bán cho anh Vũ Văn Q ở thành phố Ninh Bình, anh Q đã bán chiếc xe đó cho một người không rõ địa chỉ.

Ngày 07/9/2017 Công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình kiểm tra hành chính tại phòng trọ của Lại Xuân T, T tự giác giao nộp 01 chiếc ví màu đen, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ đảng viên; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM đều mang tên Bùi Đăng N. Ngày 24/10/2017 công an huyện Yên Mô đã nhận toàn bộ số vật chứng trên do công an thành phố Ninh Bình chuyển đến .

Công an huyện Yên Mô đã trưng cầu định giá tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô ngày 02/11/2017: Giá trị thực tế điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White giá 5.091.500; điện thoại Mobiistar KAT 402C giá 209.000đồng. Tổng hai chiếc điện thoại có giá là 5.300.500 đồng.

Ngày 31/7/2017 Tiên có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Tại bản án số 52/2017/HSST ngày 04/12/2017 Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, bản án đã có hiệu lực từ ngày 05/1/2018.

Tại bản án số 02/2018/HSST ngày 09/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã xử Lại Xuân T 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Ngày 24/7/2017 T có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; ngày 06/2/2018 Tòa án huyện Nho Quan đã xét xử tuyên phạt Lại Xuân T 12 (mười hai) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình chưa được Tòa án thành phố Ninh Bình và Tòa án huyện Nho Quan tổng hợp hình phạt.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can: Lại Xuân T ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lại Xuân T phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS; các điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt: Lại Xuân T từ 9 đến 12 tháng tù; Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc T phải chấp hành chung từ 57 đến 60 tháng tù;

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999. Các điều 357, 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự: Buộc Lại Xuân T phải bồi

thường cho anh Bùi Đăng N số tiền 500.000đồng và trị giá 2 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White giá 5.091.500; điện thoại Mobiistar KAT 402C giá 209.000đồng. Tổng số là 5.800.500 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn năm trăm đồng)

Án phí: Buộc Lại Xuân T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều có lời khai xác định khoảng 1 giờ ngày 30/06/2017 lợi dụng đêm tối, việc mất cảnh giác của gia đình anh Bùi Đăng N ở xóm 7, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô đang ngủ. Lại Xuân T đã lén lút bí mật trèo tường vào nhà trộm cắp 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White và 01 chiếc điện thoại Mobiistar KAT 402C, ngoài ra còn trộm cắp 01 chiếc ví da màu đen của anh N bên trong ví có 500.000đồng; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 thẻ đảng viên; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM. Đã được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô định giá: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White trị giá 5.091.500 đồng và 01 chiếc điện thoại Mobiistar KAT 402C trị giá 209.000đồng và 500.000đồng tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam. Tổng tài sản Trộm cắp của anh N là 5.800.500đồng nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản ngủ say không đóng cửa, Lại Xuân T đã chiếm đoạt tổng số tiền và tài sản của anh Bùi Đăng N trị giá 5.800.500 đồng. Đối chiếu với quy định của pháp luật, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lại Xuân T đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2009. Tại khoản 1 Điều 138 BLHS quy định “ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử lý hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*

thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh, để giáo dục cải tạo bị cáo và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo tự thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng và nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 6 tháng tù, đã được xóa án; Năm 2014 tại bản án số 45/2014 ngày 26/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 20 tháng tù, chưa được xóa án, nay lại thực hiện hành vi trộm cắp là tái phạm, lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự;

Đối với hành vi trộm cắp tại thành phố Ninh Bình vào tháng 5/2017, ngày 09/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã đưa ra xét xử và tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình vào ngày 24/7/2017, đã được Tòa án nhân dân huyện Nho Quan xét xử vào ngày 06 tháng 2 năm 2018, tại bản án số 04/2018/HSST ngày 06/2/2018 đã tuyên phạt bị cáo Lại Xuân T 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại quyết định tổng hợp bản án số: 01/2018/QĐCA ngày 07/3/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã tổng hợp của hai bản án: Số 02/2018/HSST ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình và bản án số 04/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình buộc T phải thi hành là 21 tháng (hai mươi một) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 07/9/2017.

Tại bản án số 52/2017/HSST ngày 04/12/2017 Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, bản án có hiệu lực từ ngày 05/1/2018 nhưng chưa được Tòa án thành phố Ninh Bình và Tòa án huyện Nho Quan tổng hợp hình phạt.

Do đó khi quyết định hình phạt, hội đồng xét xử quyết định hình phạt của tội mới sau đó tổng hợp của nhiều bản án buộc T phải thi hành chung cho nhiều bản án, theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Đức D là người đã mua hai chiếc điện thoại của Lại Xuân T, khi mua anh D không biết là tài sản do T trộm cắp mà có, nên anh D không vi phạm pháp luật; Anh D đã bán hai chiếc điện thoại trên cho một người không biết địa chỉ do vậy cơ quan Công an không thu hồi được hai chiếc điện thoại .

[5] Đối với chiếc xe mô tô mà T dùng làm phương tiện đi trộm cắp T đã bán cho người không quen biết, do đó cơ quan Điều tra không thu hồi được, nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Các biện pháp tư pháp: Anh Bùi Đăng N đã nhận lại 01 ví da màu đen; 01 chứng minh nhân dân; 01 thẻ đảng viên; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank. Anh N đề nghị Tiến phải bồi thường 2 chiếc điện thoại cụ thể điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White giá 5.091.500; điện thoại Mobiistar KAT 402C giá 209.000đồng. Tổng hai chiếc điện thoại là 5.300.500đ và 500.000 đồng tiền ngân hàng Nhà Nước Việt Nam mà T đã chiếm đoạt. Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự và các điều 357, 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự.

[7] Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[11] bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố: Bị cáo Lại Xuân T phạm tội “ Trộm cắp tài sản” xử phạt Lại Xuân T 09 (chín) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” .

Tổng hợp của nhiều bản án: Tại bản án số 52/2017/HSST ngày 04/12/2017 Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” cộng với 09 (chín) tháng tù về tội “ trộm cắp tài sản” tại bản án Số 02/2018/HSST ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình và 12 (mười hai) tháng tù, về tội “ Trộm cắp tài sản” tại bản số 04/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Buộc Lại Xuân T phải chấp hành chung là 57 (năm mươi bảy) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày 07/9/2017.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999. Các điều 357, 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự: Buộc Lại Xuân T phải bồi thường cho anh Bùi Đăng N số tiền 500.000đồng và trị giá 2 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime G610 Gold White giá 5.091.500; điện thoại Mobiistar KAT 402C giá 209.000đồng. Tổng số là 5.800.500 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn năm trăm đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án, buộc Lại Xuân T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Phan Ngọc Hà